Ký bởi: CỤC THUẾ
Địa chỉ: 1A Nguyễn Công Trứ, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Thời gian ký: 26.08.2025 16:59

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3418 /CT- CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2025.

Kính gửi: Thuế tỉnh An Giang.

Cục Thuế nhận được công văn số 593/CTAGI-TTKT1 ngày 23/2/2025 của Cục Thuế tỉnh An Giang (nay là Thuế tỉnh An Giang) về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế giá trị gia tăng. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về thuế tài nguyên

Căn cứ khoản 1 và khoản 7 Điều 2 Luật Khoáng sản năm 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 2, khoản 3 Điều 3 và khoản 5 Điều 10 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ khoản 3 Điều 6 Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/05/2017 của Bộ tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20/05/2024 của Bộ Tài chính);

Tổng cục Thuế đã có công văn số 6015/TCT-CS ngày 29/12/2023 gửi Cục Thuế tỉnh An Giang về việc khai thuế tài nguyên đối với khoáng sản "Bùn".

Theo Công văn số 1859/STNMT-KSN&BĐKH ngày 04/06/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin: Tổng khối lượng vật liệu được phép thu hồi và tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Dự án là 1.721.012 m^3 (Trong đó: 1.168.105 m^3 cát và 552.907 m^3 bùn). Như vậy, bùn thu được trong quá trình thực hiện Dự án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định là khoáng sản.

Căn cứ quy định trên, trường hợp khối lượng bùn nạo vét của Dự án được cơ quan tài nguyên môi trường xác định là khoáng sản thì thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên. Tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 152/2015/TT-BTC thì phải tiến hành kê khai, nộp thuế tài nguyên theo quy định. Khối lượng bùn Công ty TNHH Hiệp Phát Châu Phú khai thác trong giai đoạn 2019 – 2021 nếu đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 10 Thông tư số 152/2015/TT-BTC thì thuộc đối tượng được miễn thuế tài nguyên, nếu khối lượng bùn này

được vận chuyển đi nơi khác để sử dụng hoặc bán thì phải nộp thuế tài nguyên theo quy định.

Theo Quyết định số 2657/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 và Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thì chưa có tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với bùn, chỉ có cấp quyền khai thác đối với cát. Do đó, đề nghị Thuế tỉnh An Giang báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo đúng quy định của pháp luật về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

2. Về phí bảo vệ môi trường

- Tại khoản 1 Điều 2 Luật Khoáng sản năm 2010 quy định:

"Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Khoáng sản là khoáng vật, khoáng chất có ích được tích tụ tự nhiên ở thể rắn, thể lỏng, thể khí tồn tại trong lòng đất, trên mặt đất, bao gồm cả khoáng vật, khoáng chất ở bãi thải của mỏ."

- Tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định:

"Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng chịu phí

2. Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định này là hoạt động khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, khí than, khoáng sản kim loại và khoáng sản không kim loại".

- Tại Điều 2 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/05/2023 của Chính phủ quy định:

"Điều 2. Đối tượng chịu phí

Đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là hoạt động khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, khí than; khoáng sản kim loại và khoáng sản không kim loại quy định tại Biểu khung mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản ban hành kèm theo Nghị định này."

- Tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/05/2023 của Chính phủ quy định:

"Điều 6. Mức thu phí

2. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản (bao gồm cả trường hợp hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân

không nhằm mục đích khai thác khoáng sản nhưng thu được khoáng sản) theo Biểu khung mức thu phí ban hành kèm theo Nghị định này."

Căn cứ quy định trên, tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác cát, bùn thì thuộc đối tượng chịu phí BVMT đối với khai thác khoáng sản và phải kê khai, nộp phí theo quy định.

3. Về thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;

Căn cứ khoản 2 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT;

Căn cứ Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 5 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định về doanh thu tính thuế TNDN;

Đề nghị Thuế tỉnh An Giang trao đổi với cơ quan chuyên ngành địa phương để xác định 122.095,5 m^3 bùn do Công ty TNHH Hiệp Phát Châu Phú tận dụng để san lấp phục vụ quá trình nạo vét có phải hàng hoá dùng để luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất hay không để hướng dẫn xử lý cho phù hợp với quy định hiện hành.

Cục Thuế trả lời để Thuế tỉnh An Giang biết, đề nghị Thuế tỉnh An Giang căn cứ hồ sơ cụ thể của doanh nghiệp để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật từng thời kỳ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- PCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cục CST, Vụ PC - BTC;
- Ban PC – CT;
- Website (CT);
- Lưu: VT, CS. (2; b)

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nguyễn Văn Hùng